

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Bản án số: 19/2022/HSST

Ngày: 25-5-2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Huy Xuân;

Ông Lê Ngọc Phi.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa:*
Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST-HS, ngày **11 tháng 5 năm 2022** đối với bị cáo:

Châu Mộng Hoàng L, sinh năm 1978 tại tỉnh K; Hộ khẩu thường trú: Đội 1, xã V, huyện V, tỉnh K; Chỗ ở hiện nay: khu phố H, thị trấn N, huyện C, tỉnh B; nghề nghiệp: Buôn bán; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 09/12; con ông Châu Tấn S và bà Nguyễn Thị H; gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo không có chồng; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/01/2022. Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại khu phố H, thị trấn N, huyện C, tỉnh B. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1988;

Hộ khẩu thường trú: Phường X, thị xã S, tỉnh P.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố H, thị trấn N, huyện C, tỉnh B. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Bà Trần Thị Thu P1, sinh năm 1988.

Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh N.

Chỗ ở hiện nay: khu phố L, thị trấn N, huyện C, tỉnh B. Vắng mặt.

+ Ông Huỳnh B, sinh năm 1991;

Địa chỉ: khu phố L, thị trấn N, huyện C, tỉnh B. Vắng mặt.

+ Ông Lê Quang N, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh B. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện C, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/01/2022, Lê Quang N và Nguyễn Thanh P đến quán cà phê “TN” (thuộc khu phố H, thị trấn N, huyện C, tỉnh B) do Châu Mộng Hoàng L làm chủ để uống nước. Sau khi L đưa nước cho khách xong thì Nguyễn Thị Thanh H tự chạy qua quán nước rồi tự thỏa thuận việc mua bán dâm với khách. Do đi hai người nên N có nói với L gọi cho mình thêm 01 gái bán dâm nữa. L đồng ý rồi sử dụng điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy S9+ có số thuê bao 0933.287.891 gọi vào số thuê bao 0345.993.060 của Trần Thị Thu P1 đến bán dâm cho khách thì P đồng ý. Sau đó, H đi cùng N và P đến nhà nghỉ “K” rồi thuê phòng số 7 và số 8. Khoảng 10 phút sau, P1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH biển số 85E1-244.46 đến thì H và N vào phòng số 8 còn P1 và P vào phòng số 7 để thực hiện hành vi mua bán dâm, đến khoảng 21 giờ 30 phút, cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức phối hợp với Công an thị trấn Ngãi Giao bắt quả tang tang Nguyễn Thị Thanh H và Trần Thị Thu P1 đang bán dâm cho Lê Quang N và Nguyễn Thanh P tại nhà nghỉ “K”. Tang vật thu giữ gồm: 02 điện thoại di động (gồm 01 điện thoại Iphone 5 và 01 điện thoại Sam sung Galaxy S9+); 01 xe mô tô hiệu Honda SH biển số 85E1-244.46; 02 bao cao su hiệu doctor (trong đó 01 cái đã qua sử dụng) và 950.000đ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức, bị cáo Châu Mộng Hoàng L khai nhận có quen biết trước với P1 nên có thỏa thuận trước là khi nào khách có nhu cầu mua dâm thì L sẽ gọi cho H và P1 đến để bán dâm.

Nếu khách có nhu cầu mua dâm thì L thu tiền nước là 25.000đ/lon nước còn khách không có nhu cầu mua dâm thì L thu 20.000đ/lon nước. L có gọi cho H sang quán 02 lần để thỏa thuận nội dung, nếu trường hợp L gọi cho H sang quán để thỏa thuận mua bán dâm thì L thu tiền nước như trên. Đến ngày 14/01/2022, H tự chạy sang quán rồi thỏa thuận việc mua bán dâm với nhóm của N, L không gọi H qua. H không nói với L việc H thỏa thuận mua bán dâm với khách, L không biết nội dung H thỏa thuận bán dâm với khách. L thu tiền nước của N và P là 70.000đ trong đó bao gồm 02 lon nước của N và P thu với giá 25.000đ/01 lon vì thu tiền công gọi P1 bán dâm, còn 01 lon của H thì thu với giá 20.000đ vì L không biết H thỏa thuận bán dâm với khách. Ngoài thu tiền nước ra thì L còn xin thu thêm 30.000đ từ N và P tiền công gọi điện cho P. Tổng cộng L thu của N và P 100.000đ.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô hiệu Honda SH biển số: 85E1-244.46 của ông Huỳnh B. Việc P1 sử dụng xe mô tô trên đi bán dâm thì ông B không biết nên ngày 08/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho ông B.

Số tiền 950.000đ trong đó thu giữ của L 100.000đ, thu giữ của H 350.000đ và thu giữ của P 500.000đ; 02 điện thoại di động (hiệu Iphone 5 có số thẻ bao 0345.993.060 và Sam sung Galaxy S9+ có số thuê bao 0933.287.891); 02 bao cao su hiệu Doctor (01 cái đã qua sử dụng). Hiện đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Đức để quản lý.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKS, ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố bị cáo Châu Mộng Hoàng L về tội “Môi giới mại dâm” quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức giữ nguyên quyết định truy tố Châu Mộng Hoàng L về tội: “Môi giới mại dâm” quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Châu Mộng Hoàng L từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

Tại phiên tòa, bị cáo Châu Mộng Hoàng L đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Châu Mộng Hoàng L thừa nhận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 14/01/2022, tại quán cà phê “T” (thuộc khu phố H, thị trấn N, huyện C, tỉnh B), Châu Mộng Hoàng L đã sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S9+ có số thuê bao 0933.287.891 gọi vào số thuê bao 0345.993.060 của Trần Thị Thu P1 đến bán dâm cho Nguyễn Thanh P và đã thu lợi bất chính số tiền 40.000đ.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết luận điều tra của Công an huyện Châu Đức, Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy, Cáo trạng số: 27/CT-VKS, ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Châu Mộng Hoàng L về tội “Môi giới mại dâm” quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Châu Mộng Hoàng L là công dân đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình. Nhưng bị cáo coi thường pháp luật và các chuẩn mực đạo đức xã hội nên đã dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi môi giới mại dâm được bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, với động cơ nhằm thu lợi bất chính từ việc môi giới. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến trật tự xã hội mà còn xâm phạm đến thuần phong mỹ tục của dân tộc. Vì vậy, cần phải có bản án nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Căn cứ quyết định hình phạt: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự khác đối với bị cáo để quyết định cho Châu Mộng Hoàng L một mức hình phạt phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo không có chồng, hiện đang phải một mình nuôi con ăn học, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (có xác nhận của địa phương). Như vậy, cần áp dụng điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Hình phạt áp dụng: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, **đồng thời gia đình bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo không có chồng, hiện đang nuôi các con ăn học. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm tại địa phương nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú.**

Theo quy định tại khoản 4 Điều 328 Bộ luật hình sự, có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo L không có tài sản, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có chồng, một mình bị cáo phải nuôi 02 người con ăn học nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 bao cao su hiệu Doctor (01 cái đã qua sử dụng), **01 sim điện thoại số seri 840117055033791201 và 01 sim điện thoại số seri 8984048000327517984** là vật không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 950.000đ trong quá trình điều tra xác định được số tiền này bao gồm thu giữ của bị cáo L 60.000đ tiền bán nước và 40.000đ tiền thu lợi bất

chính từ việc môi giới mại dâm, thu giữ của H 350.000đ tiền mua dâm và thu giữ của P1 500.000đ tiền mua dâm.

Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 890.000đ là mua dâm và tiền thu lợi bất chính từ việc môi giới mại dâm. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để trả lại cho bị cáo Châu Mộng Hoàng L số tiền 60.000đ thu giữ từ bị cáo L là tiền do bị cáo L bán nước mà có vì số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu trắng, số imei 359225079580718 và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy S9, màu đen, số imei 355220/09/010075/6, quá trình điều tra xác định đây là phương tiện bị cáo L và bà P dùng để liên lạc môi giới mại dâm nên là tài sản liên quan đến việc phạm tội, do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu xung công quỹ nhà nước;

(Các vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 5 năm 2022.)

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda SH biển số: 85E1-244.46, quá trình điều tra xác định chiếc xe nêu trên là tài sản của ông Huỳnh B. Việc P1 sử dụng xe mô tô trên đi bán dâm thì ông B không biết nên ngày 08/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho ông B là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Châu Mộng Hoàng L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Châu Mộng Hoàng L phạm tội môi giới mại dâm.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 328; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu Mộng Hoàng L 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 25/5/2022). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Ngã Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Châu Mộng Hoàng L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47, Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Đối với 02 bao cao su hiệu Doctor (01 cái đã qua sử dụng), **01 sim điện thoại số seri 840117055033791201 và 01 sim điện thoại số seri 8984048000327517984.**

Tịch thu xung công quỹ nhà nước: Đối với số tiền 890.000đ (tám trăm chín mươi ngàn đồng), theo giấy nộp tiền vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước huyện Châu Đức ngày 05/5/2022.

Trả lại cho bị cáo Châu Mộng Hoàng L số tiền 60.000đ (Sáu mươi ngàn đồng), theo giấy nộp tiền vào tài khoản tại Kho bạc Nhà nước huyện Châu Đức ngày 05/5/2022.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước: **Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu trắng, số imei 359225079580718 và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy S9, màu đen, số imei 355220/09/010075/6.**

(Các vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 5 năm 2022).

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Châu Mộng Hoàng L phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án **(25/5/2022)**. Bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV06, PC10 Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Công an huyện Châu Đức;
- VKSND huyện Châu Đức;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Châu Đức;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Trương Văn Tiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Tiến

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Tiến

